

Số: **19**/2009/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày **09** tháng **6** năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung đơn giá bồi thường, hỗ trợ di dời cây trồng của Quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc và cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 58/2008/QĐ-UBND ngày 03/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thực hiện Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

Căn cứ Thông tư số 116/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 58/2008/QĐ-UBND ngày 03/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá bồi thường về nhà, vật kiến trúc, cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 559/TC-GCS ngày 05/5/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung đơn giá bồi thường, hỗ trợ di dời cây trồng của Quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc và cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 58/2008/QĐ-UBND ngày 03/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh, như sau:

1. Cây Ô Dước: Mật độ không quá 3.300 cây/ha

- | | |
|-------------------------------|------------------|
| a) Cây 1 năm tuổi: | 15.000 đồng/cây. |
| b) Cây 2 năm tuổi: | 30.000 đồng/cây. |
| c) Cây 3 năm tuổi: | 50.000 đồng/cây. |
| d) Cây 4 năm tuổi: | 70.000 đồng/cây. |
| đ) Cây 5 năm tuổi: | 80.000 đồng/cây. |
| e) Cây từ 6 năm tuổi trở lên: | 30.000 đồng/cây. |

Điều 2. Các ông/bà Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ TC, Bộ TN&MT;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp)
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- UBNDTTQVN tỉnh, ĐDBQH tỉnh
- Các Ban Đảng, các Ban HĐND tỉnh;
- Như điều 2;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- LĐVP, CV: Các phòng;
- Lưu: VT(L31-09stc).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



CHỦ TỊCH
ĐẠI CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Lợi